

Số: 194/2022/QĐST-HN&GD

Phổ Yên, ngày 01 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 241/2022/TLST-HN&GD, ngày 11 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị N, sinh năm 1991;

ĐKKHKT: TDP Chùa, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc Đ, sinh năm 1987;

ĐKKHKT: Xóm La Vương, xã Hoá Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

ĐK tạm trú: TDP Chiến Thắng, phường Đồng Tiến, T.P Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị N và anh Hoàng Ngọc Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lưu Thị N và anh Hoàng Ngọc Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đề nghị nhất trí thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung:* Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. *Về nợ chung, khoản cho vay chung:* Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. *Về án phí:* Chị Lưu Thị N và anh Hoàng Ngọc Đ thoả thuận: Chị N tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi

ngàn đồng), được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002390 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên. Chị N được hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND T.P Phổ Yên;
- THADS T.P Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Hoá Trung, huyện Đồng Hỷ, TN
(Số ĐKKH: 17, ngày 03/6/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà